

Vài nét về quá trình thành lập Trường Đại học Nhân dân Việt Nam, một trong những ngôi trường tiền thân trước năm 1962 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền

TS. NGUYỄN THỊ HẢO

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: nguyenthihao.hvbc@gmail.com

Nhận ngày 19 tháng 4 năm 2024; chấp nhận đăng tháng 5 năm 2024.

Tóm tắt: Học viện Báo chí và Tuyên truyền được thành lập năm 1962 trên cơ sở sát nhập Trường Đại học Nhân dân Việt Nam, Trường Tuyên giáo và Trường Nguyễn Ái Quốc phân hiệu II thành Trường Tuyên giáo Trung ương. Trải qua những thăng trầm của lịch sử, trước những yêu cầu khác nhau của từng giai đoạn phát triển, Trường đã nhiều lần đổi tên và đến năm 2005 chính thức có tên gọi là Học viện Báo chí và Tuyên truyền, trực thuộc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh. Vì vậy, việc tìm hiểu về quá trình thành lập Trường Đại học Nhân dân Việt Nam, một trong những trường tiền thân trước năm 1962 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền là cần thiết.

Từ khóa: Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Trường Đại học Nhân dân Việt Nam, tiền thân, thành lập, trường đại học.

Abstract: The Academy of Journalism and Communication (AJC) was established in 1962 based on the merger of People's University of Vietnam, School of Propaganda, and Nguyen Ai Quoc School Branch II into the Central School of Propaganda. Throughout its history, amidst the different developmental demands of each phase, the institution underwent several name changes, and by 2005 officially became AJC under the Ho Chi Minh National Academy of Politics. Understanding the establishment process of People's University of Vietnam, one of the AJC's predecessor institutions before 1962, is essential.

Keywords: Academy of Journalism and Communication, People's University of Vietnam, predecessor, establishment, university.

1. Đặt vấn đề

Học viện Báo chí và Tuyên truyền được thành lập năm 1962. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng năm 1960, ngày 16/01/1962, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 36 - NQ/TW quyết định hợp nhất ba trường: Trường Đại học Nhân dân, Trường Tuyên giáo và Trường Nguyễn Ái Quốc phân hiệu II thành Trường Tuyên giáo Trung ương. Nghị quyết số 36-NQ/TW chỉ rõ: "Trường có nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng cán bộ tuyên giáo ở Trung ương và địa phương ở trình độ sơ cấp trở lên về mặt lý luận và nghiệp vụ. Ban Bí thư giao cho Ban Tuyên giáo Trung ương phụ trách trường này"⁽¹⁾.

Trải qua những thăng trầm của lịch sử, trước những yêu cầu khác nhau của từng giai đoạn phát triển, Trường đã nhiều lần đổi tên và đến năm 2005 chính thức có tên gọi là Học viện Báo chí và Tuyên truyền, trực thuộc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

2. Nội dung nghiên cứu

Khi chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc thắng lợi, Hiệp định Giơnevơ năm 1954 được ký kết đã mở ra một thời kỳ mới đối với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Vào thời điểm ấy, một trong những nhiệm vụ quan trọng được đặt ra đối với lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Chính phủ trong tiến trình tiếp quản Thủ đô là làm thế nào để nhanh

chóng kích lệ tinh thần yêu nước trong mọi tầng lớp nhân dân, trong đó có tầng lớp trí thức, sinh viên, học sinh hàng chục năm bị kìm kẹp trong vùng địch chiếm.

Sau ngày hòa bình lập lại ở miền Bắc năm 1954, Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh về lại Thủ đô Hà Nội. Cả nước đang tập trung mọi nỗ lực hàn gắn vết thương chiến tranh, đẩy mạnh công tác giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, đẩy lùi mọi tệ nạn xã hội mà chế độ cũ để lại. Một trong những vấn đề quan trọng mà Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức quan tâm lúc bấy giờ là trọng dụng đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, công chức trong vùng tạm chiếm, trong đó có hàng nghìn nam, nữ thanh niên đã học xong hoặc đang học đang dở tú tài, đại học. Đây là một lực lượng trẻ, đầy nhiệt huyết, có thể phục vụ tốt cho cách mạng, nếu không có kế hoạch trau dồi, bồi dưỡng, giúp đỡ họ hiểu rõ cách mạng và tình hình mới của đất nước thì sẽ là một tổn thất lớn. Điều đó không những bỏ rơi một lực lượng hùng hậu rất cần cho nhà nước mới, mà ngược lại họ có thể bị bọn phản động lôi kéo, lợi dụng chống phá cách mạng.

Trong những ngày đầu tiếp quản Thủ đô, nhân dân Hà Nội đã chứng kiến sự ra đời của một ngôi trường đại học đặc biệt, một nhà trường kiểu mới trong nền giáo dục Việt Nam ở một thời điểm lịch sử sau chiến thắng Điện Biên Phủ. Trong lúc đó, các trường cũ đang bị xáo trộn, tình hình chưa ổn định để đi vào giảng dạy, còn các trường của chế độ mới chưa kịp ra đời. Trước tình hình đó, khi tiếp quản Thủ đô Hà Nội, một giải pháp quan trọng, được Đảng, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh lựa chọn lúc bấy giờ là mở Trường Đại học Nhân dân Việt Nam.

Ngày 05 tháng 11 năm 1954, Quyết nghị số 47 - QN/TU về Trường Đại học Nhân dân Việt Nam của Ban Bí thư được ban hành, do đồng chí Trường Chinh ký. Quyết nghị đã nêu rõ mục đích thành lập, đối tượng học, chương trình học, thời gian học, ngày khai giảng khoá đầu tiên, Ban Giám hiệu của Trường Đại học Nhân dân Việt Nam. Toàn văn của Quyết nghị như sau:

□1. Hiện nay trong vùng mới giải phóng, nhất là ở các thành thị, phần lớn các phần tử trí thức, học sinh, viên chức mong mỏi được bồi dưỡng về mặt chính trị, tư tưởng để được tiến bộ và được phục vụ chính quyền nhân dân. Ở những thành thị Pháp chưa rút quân họ lại đang hoang mang trước những thủ đoạn mua chuộc, lừa bịp của Pháp, Ngụy lôi kéo họ theo chúng vào Nam. Cũng trong lúc này công việc kiến thiết nước nhà cần rất nhiều cán bộ các ngành.

Vì vậy, Đảng và Chính phủ ta cần kịp thời tranh thủ, thu hút những phần tử trí thức và học sinh ở vùng mới giải phóng và sắp được giải phóng, hết sức giúp đỡ họ học tập tiến bộ, trước hết là về mặt chính trị và tư tưởng, bồi dưỡng cho họ thành những cán bộ mới phục vụ cho chính quyền mới. Để thực hiện mục đích trên cần mở Trường Đại học Nhân dân Việt Nam.

2. Trường Đại học Nhân dân Việt Nam thu hút những phần tử trí thức, học sinh vùng mới giải phóng có trình độ trung học phổ thông trở lên (hay tương đương). Sẽ chỉ định thêm một số học sinh đủ trình độ ở vùng tự do cũ vào học.

Chương trình học gồm có: khoa học xã hội (những tri thức cơ bản), lịch sử cách mạng Việt Nam, những chính sách lớn của Đảng và Chính phủ, những vấn đề về thời sự □ Thời gian học 1 năm. Ngày khai giảng: 1/1/1955. Học sinh nghèo sẽ được cấp học bổng hết khóa, học sinh sẽ qua một kỳ thi tốt nghiệp và sẽ được cấp văn bằng. Nhà trường sẽ giới thiệu công tác cho họ theo nhu cầu kiến thiết nước nhà và thể theo nguyện vọng sở trường của họ.

3. Vì bị đế quốc nhồi sọ, mê hoặc lâu ngày, tư tưởng và nhận thức của họ còn chịu nhiều ảnh hưởng đế quốc, cho nên yêu cầu của việc giáo dục chủ yếu là nhằm xây dựng bước đầu lập trường phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, và nhận thức bước đầu về đường lối cách mạng, về những chính sách lớn của Đảng và Chính phủ. Phương pháp giảng dạy phải ôn hòa thuyết phục và phát huy đầy đủ tự do tư tưởng của học sinh, áp dụng phê bình và tự phê bình một cách đúng mức, nhẹ nhàng.

4. Nhà trường sẽ do một hiệu ủy phụ trách tổ chức và lãnh đạo mọi mặt công tác trong trường. Hiệu ủy chịu trách nhiệm trước Ban Tuyên huấn Trung ương.

Trung ương cử các đồng chí sau đây vào hiệu ủy nhà trường: đồng chí Trần Tông, Bí thư Hiệu ủy; đồng chí Đặng Xuân Thiều; đồng chí Đoàn Trọng Truyến.

5. Tất cả cán bộ, công nhân và nhân viên Trường Kinh tế tài chính Trung ương đều chuyển qua Trường Đại học Nhân dân Việt Nam và do hiệu ủy sử dụng.

Theo Quyết định của Hội đồng Chính phủ, tháng 9 năm 1954 Trường Đại học Nhân dân Việt Nam được thành lập, Hiệu trưởng của trường là đồng chí Hoàng Minh Giám. Theo Quyết định của Thủ tướng chính phủ số 402-TTg ngày 30 tháng 9 năm 1954 nêu rõ: "Cử ông Trần Tông làm thời phụ trách công việc thường trực của Trường Đại học nhân dân Việt Nam trong khi ông Hiệu trưởng Hoàng Minh Giám đi công tác vắng.

Để chuẩn bị cho khoá học đầu tiên, cuối năm 1954, Trường Đại học Nhân dân đã tuyển dụng nhiều cán bộ, công nhân viên. Trường khai giảng niên khoá đầu tiên 1955 - 1956 vào ngày 19/01/1955 với sự tham gia của 1.200 học sinh, sinh viên đầu tiên của Nhà trường diễn ra tại Khu Đấu Xảo (nay là Cung văn hóa Hữu nghị Hà Nội). Nhà trường vô cùng phấn khởi và tự hào khi được Chủ tịch Hồ Chí Minh đến dự lễ khai giảng và phát biểu. Toàn thể giảng viên và sinh viên trong nhà trường vẫn mãi khắc ghi lời căn dặn của Bác Hồ: "Những điều nên làm: phải vạch rõ ranh giới, vạch rõ phải - trái. Vạch rõ ranh giới là phải nhận rõ ai là bạn, ai là thù? Đối với người, ai làm gì lợi cho dân, cho nước đều là bạn. Bất kỳ ai làm điều gì có hại cho nhân dân, cho Tổ quốc tức là kẻ thù. Điều gì phải, thì cố làm cho kỳ được, dù là việc nhỏ. Điều gì trái, thì hết sức tránh, dù là một điều rất nhỏ. Trước hết phải yêu Tổ quốc, yêu nhân dân. Phải có tinh thần dân tộc vững chắc và tinh thần quốc tế đúng đắn".

Ngoài ra, trong lịch sử Trường Đại học Nhân dân Việt Nam còn được ba lần nữa vinh dự đón

Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm và phát biểu tại lớp nghiên cứu chính trị khóa 1 vào ngày 21/7/1956, khoá 2 vào ngày 08/12/1956, khoá 3 vào ngày 18/01/1958.

Theo Công văn số 209 ngày 19/01/1956 của Văn phòng Thủ tướng Phủ gửi Bộ Thủy lợi và Kiến trúc có ghi: "Thủ tướng Phủ đã thoả thuận giao miếng đất ở cạnh trường kỹ thuật (phố Yết Kiêu, cạnh khu vực đoàn xe ô tô của Ban giao thiệp quốc tế) cho Trường Đại học Nhân dân xây dựng khu trường chính trị⁽²⁾.

Giảng viên nhà trường phần lớn là các vị lãnh đạo của Đảng, Nhà nước có nhiều kinh nghiệm, hiểu biết, nhiều giáo sư nổi tiếng cũng đến giảng dạy hoặc báo cáo chuyên đề. Chương trình giảng dạy không đi vào các ngành khoa học, kỹ thuật mà chủ yếu trang bị một số kiến thức cơ bản về cách mạng dân tộc, dân chủ, chủ nghĩa xã hội khoa học và nhiệm vụ của thanh niên, trí thức, văn nghệ sĩ trước tình hình mới. Chương trình giảng dạy chủ yếu là khoa học xã hội và chính trị, với phương châm giáo dục lý luận liên hệ mật thiết với thực tiễn cuộc sống theo mô hình do Chủ tịch Hồ Chí Minh xây dựng nhằm đào tạo một lớp thanh niên trí thức mới. Từ ngôi trường này, sau đó những thanh niên ưu tú của toàn miền Bắc đã tình nguyện gia nhập Đoàn Thanh niên xung phong trung ương tỏa đi khắp mọi miền đất nước với khẩu hiệu "Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên", trải qua biết bao chông gai, thử thách với một ý chí sắt đá là đem hết sức mình phụng sự cho Tổ quốc.

Sau khi học xong và hoàn thành nhiệm vụ tại Đoàn Thanh niên xung phong trung ương, 60% sinh viên của trường vào ngành giáo dục, số khác được điều động về các cơ quan Trung ương và địa phương thuộc nhiều ngành nghề khác nhau. Từ những thanh niên trí thức được đào tạo trong một môi trường học tập, rèn luyện ưu tú, họ đã phát huy được khả năng trong lĩnh vực công tác mà mình đảm nhận, giữ vững tác phong của những con người có ý thức kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm cao và có nhiều đóng góp xứng đáng trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Sau khi kết thúc khóa học (hoặc đang học, nhưng có trình độ), một số sinh viên được chọn đi học tiếp ở nước ngoài, một số được phân về công tác ở các cơ quan của Đảng và Nhà nước. Nhiều người trong số đó, sau này đã trở thành cán bộ cốt cán, hoặc cán bộ lãnh đạo. Không lâu sau đó, các trường đại học, cao đẳng chuyên ngành, các trường phổ thông (cấp I, II, III) lần lượt được thành lập và Trường Đại học Nhân dân Việt Nam đã hoàn thành xong sứ mệnh lịch sử của mình.

Trong số những người theo học có một số là trí thức, văn nghệ sĩ, công chức chế độ cũ có trình độ chuyên môn cao, do nhiều hoàn cảnh khác nhau nên họ không thể trực tiếp tham gia kháng chiến, nhưng trong lòng họ luôn luôn hướng về cách mạng hoặc bằng mọi cách ủng hộ kháng chiến với khả năng của mình. Chẳng hạn lúc quân Pháp rút khỏi miền Bắc, họ đã tích cực chống lại việc cưỡng ép di cư, kiên quyết ở lại miền Bắc với cách mạng. Nhiều người trong số họ còn đứng lên đấu tranh không cho địch phá hủy hoặc di chuyển máy móc, thiết bị, vật tư, tài liệu vào Nam. Để bồi dưỡng cho tầng lớp trí thức này, Đảng và Chính phủ giao cho Trường Đại học Nhân dân Việt Nam một nhiệm vụ mới dù các khóa học đã kết thúc. Đó là mở thêm 3 lớp nghiên cứu chính trị ngắn hạn tại khu Thái Hà trong 2 năm, từ năm 1955 đến năm 1957. Mỗi lớp chỉ kéo dài khoảng 4 tháng, chủ yếu giúp họ nghiên cứu đường lối, chính sách của Đảng, lịch sử cách mạng Việt Nam và lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam. Đặc biệt, lớp nào khai giảng cũng đều được Bác Hồ đến thăm và nói chuyện ân cần, trọng thị.

Riêng với những trí thức Nho học, khi nói chuyện Chủ tịch Hồ Chí Minh thường dẫn những câu kinh điển được vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh của đất nước Việt Nam mới. Chẳng hạn như câu: □Đại học chi đạo: tại minh minh đức, tại thân dân, tại chí u chí thiện□(trích sách Đại Học, một trong Tứ thư kinh điển của nhà Nho). Chủ tịch Hồ Chí Minh cắt nghĩa: □Minh đức là rèn luyện lòng trong sáng, ngay thẳng, không tà tâm. Thân dân là gần dân, tôn trọng dân, phục vụ tốt cho dân. Muốn vậy phải nắm vững kiến thức□ Với những

lời giản dị, Bác đã khiến các trí thức hiểu rõ hơn về cách mạng, về Đảng. Khi về lại cơ quan công tác, họ đã nhanh chóng hòa nhập vào guồng máy, xóa đi sự phân biệt trong cán bộ cũ và mới.

Trường Đại học Nhân dân Việt Nam là một hình thức đào tạo đặc biệt, một sáng kiến của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, tuy tồn tại chỉ một thời gian ngắn, nhưng đã mang lại kết quả tốt đẹp. Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã tạo ra được một đội ngũ trí thức, văn nghệ sĩ, công chức lành nghề, có chuyên môn cao, lập trường chính trị vững chắc sau ngày Thủ đô được giải phóng.

3. Kết luận

Học viện Báo chí và Tuyên truyền được thành lập năm 1962 trên cơ sở sát nhập Trường Đại học Nhân dân Việt Nam, Trường Tuyên giáo và Trường Nguyễn Ái Quốc phân hiệu II thành Trường Tuyên giáo Trung ương. Tìm hiểu về quá trình thành lập Trường Đại học Nhân dân Việt Nam, một trong những trường tiền thân trước năm 1962 của Học viện Báo chí và Tuyên truyền là cần thiết. Học viện Báo chí và Tuyên truyền trải qua hơn 60 năm xây dựng và phát triển, đã không ngừng phấn đấu và đạt được nhiều thành tích, đóng góp vào sự nghiệp đào tạo cán bộ lý luận và báo chí, truyền thông của đất nước. Học viện hiện nay đào tạo các hệ: cử nhân, thạc sĩ và tiến sĩ chuyên ngành báo chí, truyền thông, xuất bản và lý luận chính trị... Trong hơn 60 năm qua, Học viện đã đạt được nhiều thành tựu trong công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học. Học viện đã đào tạo được nhiều thế hệ cán bộ, học viên, sinh viên chuyên ngành ngành báo chí, truyền thông, xuất bản và lý luận..., phục vụ cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Các khoa trong Học viện đã biên soạn, xuất bản nhiều giáo trình, tài liệu tham khảo phục vụ cho công tác đào tạo, học tập và nghiên cứu./.

(1) Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Phân viện Báo chí và Tuyên truyền, *Các văn bản của Trung ương về tổ chức bộ máy và chức năng nhiệm vụ của trường từ ngày thành lập đến nay, Hà Nội, 1/2022.*

(2) Công văn số 209 ngày 19/01/1956 của Văn phòng Thủ tướng Phủ gửi Bộ Thủy lợi và Kiến trúc.